

Số: 08/TB-HĐKT

Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2023

## THÔNG BÁO

**Danh sách người tập sự đủ điều kiện và không đủ điều kiện tham dự kiểm tra;  
Các công tác khác của Kỳ kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư đợt 1/2023**

**Kính gửi: Đoàn Luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

Thực hiện Luật Luật sư, Thông tư số 10/2021/TT-BTP ngày 10/12/2021 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn tập sự hành nghề luật sư và Quyết định số 188/QĐ-LĐLSVN ngày 13/10/2022 của Chủ tịch Liên đoàn Luật sư Việt Nam về việc thành lập Hội đồng kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư đợt 1/2023 ("**Hội đồng kiểm tra**"), Hội đồng kiểm tra thông báo đến các Đoàn Luật sư danh sách người tập sự đủ điều kiện, không đủ điều kiện tham dự kiểm tra và các công tác khác của Kỳ kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư đợt 1/2023 ("**Kỳ kiểm tra**") như sau:

### **1. Kết quả xét duyệt hồ sơ đăng ký tham dự Kỳ kiểm tra**

#### **1.1. Khu vực phía Bắc**

Sau khi xem xét hồ sơ đăng ký tham dự kiểm tra của người tập sự, các quy định của pháp luật và của Hội đồng kiểm tra, Hội đồng kiểm tra quyết định thông qua:

- Danh sách người tập sự đã đủ điều kiện tham dự kiểm tra gồm: **739** người tập sự (*Phụ lục 1*);

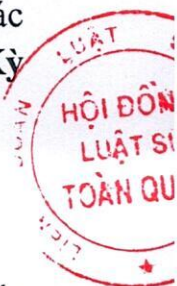
- Danh sách người tập sự không đủ điều kiện tham dự kiểm tra gồm: **04** người tập sự (*Phụ lục 2*);

#### **1.2. Khu vực phía Nam**

Sau khi xem xét hồ sơ đăng ký tham dự kiểm tra của người tập sự, các quy định của pháp luật và của Hội đồng kiểm tra, Hội đồng kiểm tra quyết định thông qua:

- Danh sách người tập sự đủ điều kiện tham dự kiểm tra gồm: **778** người tập sự (*Phụ lục 3*);

- Danh sách người tập sự không đủ điều kiện tham dự kiểm tra gồm: **03** người tập sự (*Phụ lục 4*);



- Danh sách người tập sự cần hoàn thiện hồ sơ đăng ký tham dự kiểm tra gồm: **02** người tập sự (*Phụ lục 5*). Người tập sự hoàn thiện hồ sơ và gửi về Hội đồng kiểm tra trước ngày 08/02/2023 để Hội đồng kiểm tra xem xét, quyết định.

**1.3.** Đồng ý cho **18** thí sinh khu vực phía Bắc xin chuyển vào TP. Hồ Chí Minh tham dự kiểm tra và **03** thí sinh khu vực phía Nam xin chuyển ra TP. Hà Nội tham dự kiểm tra.

## **2. Địa điểm tổ chức kiểm tra**

### **2.1. Khu vực phía Bắc**

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, số 135 đường Nguyễn Phong Sắc, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

### **2.2. Khu vực phía Nam**

Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh, số 324 đường Chu Văn An, Phường 12, Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

## **3. Thời gian tổ chức kiểm tra và thông báo số báo danh**

### **3.1. Thời gian kiểm tra**

Kỳ kiểm tra được tổ chức vào các ngày 03, 04, 05/03/2023, cụ thể như sau:

- Khai mạc và phổ biến Nội quy Kỳ kiểm tra: Ngày **03/3/2023**;
- Bài kiểm tra viết thứ nhất kiểm tra về các kỹ năng tham gia tổ tụng, tư vấn pháp luật, đại diện ngoài tổ tụng và thực hiện dịch vụ pháp lý khác, thời gian kiểm tra 180 phút vào buổi sáng ngày **04/3/2023** (bắt đầu từ 6h30');
- Bài kiểm tra viết thứ hai kiểm tra về pháp luật về luật sư và hành nghề luật sư, Quy tắc Đạo đức và Ứng xử nghề nghiệp luật sư Việt Nam, thời gian kiểm tra 90 phút vào buổi chiều ngày **04/3/2023** (bắt đầu từ 13h30');
- Kiểm tra thực hành (vấn đáp): Ngày **05/3/2023** (buổi sáng bắt đầu từ 6h30', buổi chiều bắt đầu từ 13h30').

### **3.2. Số báo danh, sơ đồ phòng kiểm tra, Nội quy Kỳ kiểm tra**

Số báo danh của thí sinh, sơ đồ phòng kiểm tra, Nội quy Kỳ kiểm tra sẽ được Hội đồng kiểm tra gửi về Đoàn Luật sư, thông báo trên Website của Liên đoàn Luật sư Việt Nam ([www.liendoanluatsu.org.vn](http://www.liendoanluatsu.org.vn)) vào ngày 10/02/2023 và dán tại cửa phòng kiểm tra vào ngày 03/03/2023.

Thí sinh có trách nhiệm theo dõi để biết số báo danh và phòng kiểm tra của mình, nghiên cứu nắm bắt đầy đủ Nội quy Kỳ kiểm tra, tham dự khai mạc Kỳ kiểm tra, tham dự các bài kiểm tra theo quy định và chấp hành nghiêm Nội quy Kỳ kiểm tra.

#### **4. Thời gian và địa điểm tổ chức Lễ khai mạc Kỳ kiểm tra**

##### **4.1. Khu vực phía Bắc**

- Thời gian tổ chức Lễ khai mạc: Từ 14h00' ngày 03/03/2023.

- Địa điểm: Hội trường lớn, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, số 135 đường Nguyễn Phong Sắc, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, TP.Hà Nội.

##### **4.2. Khu vực phía Nam**

- Thời gian tổ chức Lễ khai mạc: Từ 14h00 ngày 03/03/2023.

- Địa điểm: Hội trường A, Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh, số 324 đường Chu Văn An, Phường 12, Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

#### **5. Nộp phí tham dự Kỳ kiểm tra**

**5.1. Phí tham dự kiểm tra:** 2.300.000 đồng/thí sinh (*Hai triệu ba trăm nghìn đồng mỗi thí sinh*).

##### **5.2. Phương thức nộp phí tham dự kiểm tra**

a) Khu vực phía Bắc (Tính từ tỉnh Thừa Thiên Huế trở ra)

Nộp tiền qua tài khoản của Liên đoàn Luật sư Việt Nam:

+ Thời gian: Từ ngày 04/02 đến hết ngày 02/03/2023

+ Đơn vị thụ hưởng: Liên đoàn Luật sư Việt Nam

+ Số tài khoản: **2601.0000.162145**

+ Tại ngân hàng: TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) - chi nhánh Mỹ Đình.

+ Nội dung nộp tiền: "*Họ tên ..... ngày sinh ..... nộp tiền tham dự Kỳ kiểm tra KQTSNLS đợt 1/2023 KV phía Bắc*".

b) Khu vực phía Nam (Tính từ Tp.Đà Nẵng trở vào)

Nộp tiền qua tài khoản của Liên đoàn Luật sư Việt Nam:

+ Thời gian: Từ ngày 04/02 đến hết ngày 02/03/2023

+ Đơn vị thụ hưởng: Liên đoàn Luật sư Việt Nam

+ Số tài khoản: **2601.0000.162145**

+ Tại ngân hàng: TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) - chi nhánh Mỹ Đình.

+ Nội dung: "*Họ tên..... ngày sinh..... nộp tiền tham dự Kỳ kiểm tra KQTSNLS đợt 1/2023 KV phía Nam*".

#### **6. Hồ sơ kiểm tra thực hành**

Tất cả thí sinh đủ điều kiện tham dự kiểm tra (*bao gồm cả thí sinh thi lần đầu và thí sinh thi lại*) chuẩn bị hồ sơ kiểm tra thực hành gồm **04** bộ được đóng quyển, trong đó **03** bộ nộp về Đoàn Luật sư nơi tập sự và **01** bộ thí sinh sử dụng khi kiểm tra thực hành.

Đối với những trường hợp là thí sinh không đạt yêu cầu và thí sinh đủ điều kiện tham dự kiểm tra nhưng có đơn xin hoãn kiểm tra được Hội đồng kiểm tra đồng ý trong các Kỳ kiểm tra trước do Liên đoàn Luật sư Việt Nam tổ chức, làm lại hồ sơ kiểm tra thực hành nhưng không cần có xác nhận của luật sư hướng dẫn và tổ chức hành nghề luật sư.

Đoàn Luật sư tập hợp hồ sơ thực hành của những thí sinh đủ điều kiện tham dự kiểm tra và gửi về Hội đồng kiểm tra trước ngày 22 tháng 02 năm 2023 theo địa chỉ:

- Khu vực phía Bắc: Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Tầng 1-2 Tòa nhà CT13B khu đô thị Nam Thăng Long, đường Võ Chí Công, Tây Hồ, Hà Nội.

- Khu vực phía Nam: Cơ quan đại diện Liên đoàn Luật sư Việt Nam tại TP. Hồ Chí Minh, số 163/18 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 17, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

#### **7. Đối với thí sinh có đơn chuyển địa điểm tham dự kiểm tra**

Thí sinh khu vực phía Bắc có đơn chuyển vào tham dự kiểm tra tại TP. Hồ Chí Minh nộp hồ sơ kiểm tra thực hành theo địa chỉ: Cơ quan đại diện Liên đoàn Luật sư Việt Nam tại TP. Hồ Chí Minh, số 163/18 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 17, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh, điện thoại: 0286.297.8458.

Thí sinh khu vực phía Nam có đơn xin chuyển ra tham dự kiểm tra tại TP. Hà Nội nộp hồ sơ kiểm tra thực hành theo địa chỉ: Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Tòa nhà CT13B, Khu đô thị Nam Thăng Long, đường Võ Chí Công, Tây Hồ, Hà Nội, điện thoại: 0243.7765685/ 776.5686.

#### **8. Hội đồng kiểm tra đề nghị Ban Chủ nhiệm các Đoàn Luật sư thông báo về thông tin Kỳ kiểm tra đợt 1/2023 đến các thí sinh đăng ký tham dự kiểm tra**

Hội đồng kiểm tra đề nghị Ban Chủ nhiệm các Đoàn Luật sư địa phương có thí sinh đăng ký tham dự Kỳ kiểm tra đợt 1/2023 thực hiện việc thông báo cho người tập sự thuộc Đoàn Luật sư của mình biết tất cả thông tin về Kỳ kiểm tra tại Thông báo này.

Mọi thông tin liên quan đến Kỳ kiểm tra được thông báo trên website: [www.liendoanluatsu.org.vn](http://www.liendoanluatsu.org.vn).

#### **9. Một số vấn đề khác**

Khi tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư, thí sinh cần tuân thủ các quy định sau:

- + Mặc trang phục lịch sự;
- + Xuất trình Chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc giấy tờ chứng minh nhân thân hợp pháp khác;
- + Đeo khẩu trang trong suốt quá trình tham dự Kỳ kiểm tra và sát khuẩn tay đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Tư pháp (đề b/c);
- Thứ trưởng BTP Phan Chí Hiếu (đề b/c);
- Chủ tịch Liên đoàn LSVN (đề b/c);
- Cục Hỗ trợ Tư pháp - BTP;
- Thành viên Hội đồng kiểm tra (đề biết);
- Cơ quan đại diện LĐLSVN tại TP. HCM;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG KIỂM TRA  
CHỦ TỊCH**



**LS.TS Đào Ngọc Chuyên  
PHÓ CHỦ TỊCH  
LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM**

SIẾT

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM  
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA  
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ  
ĐỢT 1 NĂM 2023

Phụ lục 1

DANH SÁCH NGƯỜI TẬP SỰ ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ  
KỶ KIỂM TRA KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ ĐỢT 1/2023  
KHU VỰC PHÍA BẮC

(Ban hành kèm theo Thông báo số 08/TB-HĐKT ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng kiểm tra)

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
1	Nguyễn Tuấn	An	12/11/1990	TP. Hà Nội
2	Nguyễn Thùy	An	06/2/1998	TP. Hà Nội
3	Đình Quỳnh	Anh	20/7/1995	Vĩnh Phúc
4	Đặng Thị Phương	Anh	18/3/1996	Hà Tĩnh
5	Lê Quỳnh	Anh	20/11/1989	Thái Nguyên
6	Vương Phương	Anh	25/09/1997	TP. Hà Nội
7	Trần Việt	Anh	24/03/1995	TP. Hà Nội
8	Nguyễn Hoàng	Anh	14/9/1982	TP. Hà Nội
9	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	13/03/1996	TP. Hà Nội
10	Dương Hoàng	Anh	04/08/1994	TP. Hà Nội
11	Nguyễn Duy	Anh	07/11/1996	TP. Hà Nội
12	Nguyễn Thị Phương	Anh	15/11/1995	TP. Hà Nội
13	Vũ Thị Ngọc	Anh	26/8/1997	TP. Hà Nội
14	Trần Vân	Anh	24/12/1997	TP. Hà Nội
15	Lê Phương	Anh	31/10/1996	TP. Hà Nội
16	Bùi Tiến	Anh	29/05/1997	TP. Hà Nội
17	Vũ Hạnh Trâm	Anh	14/9/1996	TP. Hà Nội
18	Nguyễn Thị Hải	Anh	30/9/1979	TP. Hà Nội
19	Đình Thị Ngọc	Anh	10/03/1995	TP. Hà Nội
20	Lê Thúy Lan	Anh	11/05/1985	TP. Hà Nội
21	Lê Quang	Anh	05/12/1991	TP. Hà Nội
22	Lê Hoàng Tường	Anh	28/7/1996	TP. Hà Nội
23	Nguyễn Thị Vân	Anh	12/9/1992	TP. Hà Nội
24	Đoàn Thị Mai	Anh	17/12/1983	TP. Hà Nội
25	Nguyễn Thị Minh	Anh	23/8/1997	TP. Hà Nội
26	Phan Thị Quỳnh	Anh	06/11/1997	TP. Hà Nội
27	Nguyễn Thị	Anh	28/10/1995	TP. Hà Nội
28	Nguyễn Hữu Quang	Anh	15/12/1996	TP. Hà Nội
29	Trần Tuấn	Anh	26/10/1992	TP. Hà Nội
30	Mai Tú	Anh	06/07/1975	TP. Hà Nội
31	Đặng Mai	Anh	25/12/1985	TP. Hà Nội

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
32	Trần Thị Ngọc	Anh	23/08/1989	TP. Hà Nội	
33	Trần Thị Vân	Anh	26/12/1984	TP. Hà Nội	
34	Nguyễn Thị Kim	Anh	10/07/1995	TP. Hà Nội	
35	Đỗ Hà	Anh	26/8/1997	TP. Hà Nội	
36	Tạ Quang	Anh	04/09/1993	TP. Hà Nội	
37	Bỳ Thị Vân	Anh	26/08/1995	TP. Hà Nội	
38	Ngô Quỳnh	Anh	07/12/1995	TP. Hà Nội	
39	Nguyễn Đức	Anh	07/05/1991	TP. Hà Nội	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
40	Phạm Thị Ngọc	Ánh	19/8/1997	TP. Hà Nội	
41	Hoàng Ngọc	Ánh	28/8/1995	TP. Hà Nội	
42	Nguyễn Ngọc	Ánh	11/08/1993	TP. Hà Nội	
43	Phạm Ngọc	Ánh	25/02/1990	TP. Hà Nội	
44	Đỗ Thành	Ân	22/12/1981	TP. Hà Nội	
45	Đồng Xuân	Ba	18/10/1985	Quảng Ninh	
46	Vũ Ngọc	Bảo	06/07/1981	TP. Hà Nội	
47	Trương Quốc	Bảo	10/4/1993	TP. Hà Nội	
48	Nguyễn Ngọc	Báu	04/3/1978	Vĩnh Phúc	
49	Bùi Việt	Bắc	02/06/1984	TP. Hà Nội	
50	Đỗ Thị	Bích	13/01/1991	TP. Hà Nội	
51	Lương Văn	Bình	15/5/1993	Sơn La	
52	Ngô Thị	Bình	02/7/1997	Nghệ An	
53	Nguyễn Thanh	Bình	20/6/1996	Quảng Ninh	
54	Tràng Văn	Bình	28/06/1978	TP. Hà Nội	
55	Bùi Công	Bình	31/01/1997	TP. Hà Nội	
56	Lê Khánh	Bình	25/06/1976	TP. Hà Nội	
57	Từ Xuân	Cần	18/12/1997	TP. Hà Nội	
58	Trần Thị	Cúc	05/08/1996	TP. Hà Nội	
59	Trần Thị Thu	Cúc	12/09/1993	TP. Hà Nội	
60	Phạm Văn	Cường	09/7/1991	Thừa Thiên Huế	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
61	Nguyễn Mạnh	Cường	07/06/1994	TP. Hà Nội	
62	Trình Kiên	Cường	16/5/1991	TP. Hà Nội	
63	Trương Mai Kiên	Cường	09/11/1981	TP. Hà Nội	
64	Tăng Xuân	Cường	19/10/1972	TP. Hà Nội	
65	Lê Huy	Cường	03/08/1995	TP. Hà Nội	
66	Nguyễn Thị	Châu	08/5/1996	TP. Hà Nội	
67	Trần Thị Ngọc	Chi	28/09/1988	TP. Hà Nội	
68	Vũ Thị	Chi	02/03/1994	TP. Hà Nội	
69	Nguyễn Quỳnh	Chi	16/05/1996	TP. Hà Nội	

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
70	Nguyễn Thùy	Chi	26/10/1996	TP. Hà Nội	
71	Nguyễn Minh	Chiến	05/3/1996	TP. Hà Nội	
72	Nguyễn Thị	Chinh	14/4/1972	TP. Hà Nội	
73	Lê Chí	Chinh	16/10/1985	TP. Hà Nội	
74	Phạm Thị Ngọc	Chinh	28/04/1993	TP. Hà Nội	
75	Hoàng Thị	Chinh	15/8/1972	Quảng Ninh	
76	Lê Duy	Chinh	01/5/1995	Nghệ An	
77	Phạm Văn	Chung	05/01/1987	TP. Hà Nội	
78	Dương Đình	Chung	21/5/1987	TP. Hà Nội	
79	Bùi Văn	Chung	04/7/1997	TP. Hà Nội	
80	Trần Việt	Dân	22/09/1970	TP. Hà Nội	
81	Trịnh Văn	Diên	05/10/1977	TP. Hà Nội	
82	Đào Văn	Diễn	05/03/1985	TP. Hà Nội	
83	Đông Toàn	Diện	11/12/1981	Thừa Thiên Huế	
84	Vũ Thị Hồng	Diện	20/01/1992	Bắc Ninh	
85	Đào Thị	Diện	01/03/1996	TP. Hà Nội	
86	Trần Thị	Dung	06/10/1992	Sơn La	
87	Võ Thị	Dung	02/02/1984	Nghệ An	
88	Lê Thị Kim	Dung	09/10/1997	TP. Hà Nội	
89	Đinh Thủy	Dung	15/01/1992	TP. Hà Nội	
90	Nguyễn Thị	Dung	28/5/1995	TP. Hà Nội	
91	Phạm Ngọc	Dung	07/05/1979	TP. Hà Nội	
92	Võ Doãn	Dũng	20/10/1992	Hà Tĩnh	
93	Trương Việt	Dũng	20/10/1976	TP. Hà Nội	
94	Trần Trung	Dũng	14/2/1972	TP. Hà Nội	
95	Quảng Trung	Dũng	03/12/1984	TP. Hà Nội	
96	Dương Quang	Dũng	16/06/1996	TP. Hà Nội	
97	Trương Văn	Dũng	30/4/1985	TP. Hà Nội	
98	Phạm	Duy	12/9/1993	TP. Hà Nội	
99	Lê Thị	Duyên	15/06/1996	TP. Hà Nội	
100	Bùi Quang	Dựng	16/07/1979	TP. Hà Nội	
101	Ngô Triều	Dương	03/11/1975	Thái Bình	
102	Bùi Thị Thùy	Dương	30/12/1987	Hải Phòng	
103	Vũ Ngọc	Dương	18/10/1986	TP. Hà Nội	
104	Nguyễn Nữ Hồng	Dương	10/10/1998	TP. Hà Nội	
105	Nguyễn Văn	Dương	20/10/1997	TP. Hà Nội	
106	Khuất Tuấn	Dương	09/11/183	TP. Hà Nội	
107	Đặng Thùy	Dương	23/2/1996	TP. Hà Nội	

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
108	Ngô Vĩnh	Dưỡng	20/01/1993	Thừa Thiên Huế	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
109	Đào Đức	Đại	12/07/1993	TP. Hà Nội	
110	Nguyễn Văn	Đán	28/5/1993	TP. Hà Nội	
111	Lê Anh	Đào	27/10/1993	TP. Hà Nội	
112	Tô Minh	Đạt	05/8/1996	Quảng Ninh	
113	Phạm Văn	Đạt	28/01/1995	TP. Hà Nội	
114	Nguyễn Tiến	Đạt	26/01/1996	TP. Hà Nội	
115	Phạm Văn	Đạt	29/10/1993	TP. Hà Nội	
116	Vi Văn	Đạt	02/12/1993	TP. Hà Nội	
117	Nguyễn Minh	Đắc	3/6/1991	TP. Hà Nội	
118	Nguyễn Văn	Điện	15/01/1996	TP. Hà Nội	
119	Nguyễn Minh	Điều	22/02/1997	TP. Hà Nội	
120	Lường Thị	Đình	10/10/1990	TP. Hà Nội	
121	Vũ Văn	Định	31/01/1986	TP. Hà Nội	
122	Nguyễn Thị	Đỏ	10/12/1989	TP. Hà Nội	
123	Nguyễn Thanh	Đông	20/10/1975	TP. Hà Nội	
124	Đỗ Văn	Đông	15/06/1992	TP. Hà Nội	
125	Nguyễn Xuân	Đức	23/12/1985	Nghệ An	
126	Nguyễn Trung	Đức	12/8/1997	Bắc Giang	
127	Bùi Minh	Đức	20/12/1995	TP. Hà Nội	
128	Phạm Văn	Đức	12/06/1991	TP. Hà Nội	
129	Vũ Ngọc	Đức	22/08/1980	TP. Hà Nội	
130	Trần Anh	Đức	28/09/1994	TP. Hà Nội	
131	Trần Văn	Đức	08/04/1976	TP. Hà Nội	
132	Trịnh Hữu	Đức	02/02/1997	TP. Hà Nội	
133	Trương Văn	Đức	17/10/1990	TP. Hà Nội	
134	Nguyễn Đình	Giang	01/01/1988	Bắc Ninh	
135	Nguyễn Hương	Giang	13/04/1997	TP. Hà Nội	
136	Trần Nam	Giang	17/6/1996	TP. Hà Nội	
137	Đặng Vũ Hoàng	Giang	15/12/1995	TP. Hà Nội	
138	Hoàng Thị Hương	Giang	16/3/1994	TP. Hà Nội	
139	Dư Văn	Giang	07/2/1986	TP. Hà Nội	
140	Dương Hoàng Ngân	Hà	03/7/1991	Nghệ An	
141	Vũ Việt	Hà	24/10/1989	Vĩnh Phúc	
142	Đặng Thị Thanh	Hà	11/5/1994	Hải Dương	
143	Nguyễn Thị	Hà	26/01/1997	TP. Hà Nội	
144	Nguyễn Ngọc	Hà	01/10/1991	TP. Hà Nội	
145	Nguyễn Thị Thu	Hà	02/03/1997	TP. Hà Nội	

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
146	Nguyễn Linh	Hà	06/01/1992	TP. Hà Nội	
147	Nguyễn Thu	Hà	03/10/1995	TP. Hà Nội	
148	Trương Cẩm	Hà	02/9/1994	TP. Hà Nội	
149	Hoàng Thị Ngọc	Hà	07/06/1994	TP. Hà Nội	
150	Phan Việt	Hà	28/8/1992	TP. Hà Nội	
151	Ninh Thị	Hà	09/09/1994	TP. Hà Nội	
152	Trần Thị Thu	Hà	23/8/1994	TP. Hà Nội	
153	Nguyễn Thị Thanh	Hà	11/04/1997	TP. Hà Nội	
154	Lê Minh	Hải	10/9/1994	Vĩnh Phúc	
155	Võ Sỹ	Hải	12/10/1997	Nghệ An	
156	Trần Thị	Hải	02/10/1996	Nghệ An	
157	Trịnh Thị Thu	Hải	03/05/1992	TP. Hà Nội	
158	Trần Sơn	Hải	16/09/1989	TP. Hà Nội	
159	Đặng Sơn	Hải	19/3/1996	TP. Hà Nội	
160	Đào Duy	Hải	07/05/1996	TP. Hà Nội	
161	Đỗ Thị Thanh	Hải	11/05/1984	TP. Hà Nội	
162	Nguyễn Thanh	Hải	25/9/1994	Nghệ An	
163	Đỗ Thị Hồng	Hạnh	28/11/1976	TP. Hà Nội	
164	Sa Thị Mỹ	Hạnh	11/05/1994	TP. Hà Nội	
165	Nguyễn Thị Thu	Hạnh	30/12/1979	TP. Hà Nội	
166	Nguyễn Thúy	Hạnh	04/12/1993	TP. Hà Nội	
167	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	01/05/1996	TP. Hà Nội	
168	Hoàng Đình	Hạnh	19/5/1985	TP. Hà Nội	
169	Võ Thị	Hạnh	10/9/1996	Nghệ An	
170	Nguyễn Tiên	Hào	03/9/1972	TP. Hà Nội	
171	Vũ Thị	Hăng	23/11/1980	Nghệ An	
172	Đặng Thị Thu	Hăng	21/8/1996	Nghệ An	
173	Nguyễn Thị Thu	Hăng	06/01/1995	Hà Tĩnh	
174	Tạ Thu	Hăng	18/10/1993	TP. Hà Nội	
175	Đặng Thu	Hăng	26/9/1995	TP. Hà Nội	
176	Nguyễn Thị	Hăng	21/07/1994	TP. Hà Nội	
177	Đoàn Thúy	Hăng	19/10/1978	TP. Hà Nội	
178	Nguyễn Thu	Hăng	15/02/1995	TP. Hà Nội	
179	Nguyễn Thị	Hăng	17/01/1993	TP. Hà Nội	
180	Phạm Thị	Hăng	25/1/1996	TP. Hà Nội	
181	Mai Thị Thu	Hăng	14/11/1995	TP. Hà Nội	
182	Bùi Thị Thúy	Hăng	31/05/1995	TP. Hà Nội	
183	Trần Thị Thu	Hăng	03/06/1975	TP. Hà Nội	
184	Nguyễn Thị	Hân	09/4/1996	TP. Hà Nội	

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
185	Cung Ngọc	Hân	22/07/1993	TP. Hà Nội	
186	Trần Thị	Hậu	30/7/1996	Quảng Ninh	
187	Phan Thị	Hậu	14/04/1990	TP. Hà Nội	
188	Phạm Thị	Hiên	14/3/1992	TP. Hà Nội	
189	Nguyễn Thu	Hiên	09/3/1991	TP. Hà Nội	
190	Lê Thị Thu	Hiên	15/11/1987	Thừa Thiên Huế	
191	Nguyễn Văn	Hiên	20/8/1969	TP. Hà Nội	
192	Võ Thu	Hiên	26/08/1997	TP. Hà Nội	
193	Nguyễn Thị Kim	Hiên	04/10/1997	TP. Hà Nội	
194	Nguyễn Thị Thu	Hiên	13/4/1997	TP. Hà Nội	
195	Nguyễn Thảo	Hiên	06/07/1997	TP. Hà Nội	
196	Vũ Thanh	Hiên	29/01/1977	TP. Hà Nội	
197	Nguyễn Thị	Hiên	08/03/1993	TP. Hà Nội	
198	Nguyễn Sĩ	Hiên	18/06/1973	TP. Hà Nội	
199	Phạm Duy	Hiên	10/09/1971	TP. Hà Nội	
200	Phạm Văn	Hiên	05/03/1991	TP. Hà Nội	
201	Phạm Thế	Hiệp	18/02/1995	TP. Hà Nội	
202	Lê Trung	Hiếu	07/06/1995	TP. Hà Nội	
203	Nguyễn Huỳnh Minh	Hiếu	01/8/1989	TP. Hà Nội	
204	Mai Anh	Hiếu	26/11/1993	TP. Hà Nội	
205	Đoàn Thế	Hiếu	12/11/1997	TP. Hà Nội	
206	Nguyễn Thị	Hiếu	03/7/1970	TP. Hà Nội	
207	Nguyễn Trung	Hiếu	18/10/1976	TP. Hà Nội	
208	Nguyễn Trung	Hiếu	24/03/1995	TP. Hà Nội	
209	Hồ Thị	Hiếu	13/06/1992	TP. Hà Nội	
210	Nguyễn Thị	Hoa	14/05/1994	TP. Hà Nội	
211	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	02/09/1994	TP. Hà Nội	
212	Trần Thị Thu	Hoa	15/10/1997	TP. Hà Nội	
213	Cao Thị	Hoa	24/9/1995	TP. Hà Nội	
214	Lê Thị	Hoa	28/07/1985	TP. Hà Nội	
215	Nguyễn Thị Quỳnh	Hoa	13/10/1991	TP. Hà Nội	
216	Đào Thị	Hoà	27/06/1963	TP. Hà Nội	
217	Lưu Văn	Hòa	26/12/1979	Quảng Ninh	
218	Nhữ Duy	Hòa	30/06/1970	TP. Hà Nội	
219	Trần Thị	Hòa	21/12/1983	TP. Hà Nội	
220	Phạm Thị	Hòa	09/10/1986	TP. Hà Nội	
221	Lê Thị	Hoài	24/02/1990	Hà Tĩnh	
222	Nguyễn Thị	Hoài	30/10/1994	TP. Hà Nội	
223	Lê Thị Thu	Hoài	23/3/1996	TP. Hà Nội	

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
224	Bùi Xuân	Hoài	15/11/1977	Nghệ An	
225	Nguyễn Văn	Hoan	29/5/1975	TP. Hà Nội	
226	Ngô	Hoàn	31/12/1993	TP. Hà Nội	
227	Trần Văn	Hoàn	13/06/1996	TP. Hà Nội	
228	Đào Minh Thái	Hoàn	08/11/1982	TP. Hà Nội	
229	Nguyễn Thị	Hoàn	19/2/1982	TP. Hà Nội	
230	Nguyễn Văn	Hoàn	24/9/1996	TP. Hà Nội	
231	Ngô Huy	Hoàng	12/5/1990	Hải Phòng	
232	Võ Thanh	Hoàng	28/02/1995	Hà Tĩnh	
233	Nguyễn Văn	Hoàng	10/09/1996	TP. Hà Nội	
234	Phạm Bá Ngọc	Hoàng	29/02/1996	TP. Hà Nội	
235	Phùng Nguyễn	Hoàng	07/10/1983	TP. Hà Nội	
236	Nguyễn Vũ	Hoàng	04/6/1995	TP. Hà Nội	
237	Phạm Văn	Hòe	31/08/1965	TP. Hà Nội	
238	Nguyễn Văn	Hội	30/6/1979	TP. Hà Nội	
239	Mai Thị	Hồng	27/12/1998	TP. Hà Nội	
240	Đoàn Thị	Hồng	08/3/1995	TP. Hà Nội	
241	Trần Mạnh	Hồng	08/10/1994	TP. Hà Nội	
242	Trịnh Thị Minh	Hồng	08/11/1984	TP. Hà Nội	
243	Trịnh Thị	Hợp	06/08/1997	TP. Hà Nội	
244	Nguyễn Thị	Huệ	27/09/1992	TP. Hà Nội	
245	Đinh Thị	Huệ	05/09/1984	TP. Hà Nội	
246	Nguyễn Văn	Hùng	16/9/1982	Thái Bình	
247	Trần Văn	Hùng	24/12/1994	TP. Hà Nội	
248	Vũ Việt	Hùng	10/5/1995	TP. Hà Nội	
249	Nguyễn Phú	Hùng	18/6/1976	TP. Hà Nội	
250	Nguyễn Thế	Hùng	21/11/1976	TP. Hà Nội	
251	Nguyễn Cao	Hùng	02/3/1972	TP. Hà Nội	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
252	Lê Việt	Hùng	29/03/1973	TP. Hà Nội	
253	Lê Văn	Hùng	23/07/1969	TP. Hà Nội	
254	Quách Việt	Hùng	26/10/1991	TP. Hà Nội	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
255	Trương Văn	Hùng	16/3/1989	Nghệ An	
256	Trần Ngọc	Huy	22/8/1994	Yên Bái	
257	Đỗ Đình	Huy	22/8/1977	Tuyên Quang	
258	Vũ Quang	Huy	18/11/1994	TP. Hà Nội	
259	Nguyễn Đình	Huy	05/05/1993	TP. Hà Nội	
260	Phạm Văn	Huy	23/11/1986	TP. Hà Nội	
261	Nguyễn Quang	Huy	07/09/1996	TP. Hà Nội	

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
262	Phan Văn	Huy	22/10/1991	TP. Hà Nội	
263	Phan Khắc	Huy	11/9/1983	Nghệ An	
264	Nguyễn Quang	Huy	12/11/1991	TP. Hà Nội	
265	Trần Thị	Huyền	22/8/1995	TP. Hà Nội	
266	Nông Thị	Huyền	15/01/1988	Cao Bằng	
267	Phạm Thị Minh	Huyền	28/04/1985	TP. Hà Nội	
268	Phùng Thảo	Huyền	21/02/1995	TP. Hà Nội	
269	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	01/07/1997	TP. Hà Nội	
270	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	25/06/1997	TP. Hà Nội	
271	Phạm Thị	Huyền	03/11/1996	TP. Hà Nội	
272	Nguyễn Thị	Huyền	01/11/1996	TP. Hà Nội	
273	Nguyễn Thị Phương	Huyền	02/11/1997	TP. Hà Nội	
274	Nguyễn Minh	Huyền	10/5/1997	Nghệ An	
275	Phạm Cao	Huy	13/05/1965	TP. Hà Nội	
276	Nguyễn Bá	Hung	14/11/1978	TP. Hà Nội	
277	Phạm Thành	Hung	27/01/1973	TP. Hà Nội	
278	Lê Văn	Hung	23/3/1993	TP. Hà Nội	
279	Nguyễn Ngọc	Hung	30/11/1972	TP. Hà Nội	
280	Đặng Quang	Hung	24/5/1980	TP. Hà Nội	
281	Phùng Quang	Hung	30/6/1978	TP. Hà Nội	
282	Nguyễn Đức	Hung	04/5/1996	TP. Hà Nội	
283	Vũ Đình	Hung	05/10/1977	TP. Hà Nội	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
284	Đỗ Duy	Hung	20/09/1996	TP. Hà Nội	
285	Phạm Thị Xuân	Hương	28/02/1990	Phú Thọ	
286	Nguyễn Vân	Hương	11/08/1995	TP. Hà Nội	
287	Trịnh Xuân	Hương	15/3/1976	TP. Hà Nội	
288	Thái Thị	Hương	27/07/1997	TP. Hà Nội	
289	Trịnh Thị	Hương	22/06/1982	TP. Hà Nội	
290	Ninh Thị Lan	Hương	03/01/1997	TP. Hà Nội	
291	Trịnh Thị	Hương	20/3/1994	TP. Hà Nội	
292	Lê Thị Mai	Hương	21/07/1996	TP. Hà Nội	
293	Nguyễn Thị	Hương	09/01/1988	TP. Hà Nội	
294	Đỗ Thị	Hương	27/12/1964	TP. Hà Nội	
295	Nguyễn Quốc	Hương	24/10/1984	TP. Hà Nội	
296	Đào Thị	Hương	25/03/1987	TP. Hà Nội	
297	Nguyễn Lan	Hương	02/09/1991	TP. Hà Nội	
298	Vũ Thu	Hương	04/11/1995	TP. Hà Nội	
299	Trần Lệ	Hương	27/3/1992	Bắc Giang	
300	Doãn Thị Thu	Hương	30/05/1997	TP. Hà Nội	

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
301	Lê Thị	Hường	10/01/1989	TP. Hà Nội	
302	Nguyễn Thị Thanh	Hường	27/03/1984	TP. Hà Nội	
303	Hứa Minh	Hường	29/7/1996	TP. Hà Nội	
304	Nguyễn Thị	Hương	03/01/1995	Bắc Giang	
305	Nông Thị Phương	Joan	21/11/1993	TP. Hà Nội	
306	Nguyễn Văn	Kết	26/03/1993	TP. Hà Nội	
307	Cầm Văn	Kiên	02/12/1996	TP. Hà Nội	
308	Bùi Thọ	Kiên	24/11/1997	TP. Hà Nội	
309	Trần Trung	Kiên	02/11/1996	TP. Hà Nội	
310	Phạm Quốc	Kiên	12/12/1992	TP. Hà Nội	
311	Nguyễn Đức	Kiên	13/6/1976	TP. Hà Nội	
312	Đình Văn	Kiên	28/12/1991	TP. Hà Nội	
313	Lê Hồng	Kỳ	27/12/1966	TP. Hà Nội	
314	Đoàn Ngọc	Khải	16/07/1992	TP. Hà Nội	
315	Dương Văn	Khải	17/01/1984	TP. Hà Nội	
316	Đỗ Thị	Khang	13/02/1961	TP. Hà Nội	
317	Nguyễn Phi	Khanh	16/09/1996	TP. Hà Nội	
318	Nguyễn Huy	Khánh	18/3/1997	Phú Thọ	
319	Phạm Ngọc	Khánh	27/8/1994	Quảng Ninh	
320	Nguyễn Văn	Khánh	15/07/1995	TP. Hà Nội	
321	Đường Nam	Khánh	18/11/1997	TP. Hà Nội	
322	Chu Minh	Khôi	05/6/1991	Hung Yên	
323	Vũ Anh	Khuê	22/08/1994	TP. Hà Nội	
324	Phạm Duy	Khương	27/01/1987	TP. Hà Nội	
325	Phạm Xuân	Lai	24/3/1963	TP. Hà Nội	
326	Nguyễn Thị Hương	Lan	17/12/1977	TP. Hà Nội	
327	Nguyễn Thị	Lan	23/08/1992	TP. Hà Nội	
328	Chu Thị Tuyết	Lan	05/12/1975	TP. Hà Nội	
329	Phạm Thị	Lan	03/10/1995	TP. Hà Nội	
330	Bùi Thị	Lành	19/10/1989	TP. Hà Nội	
331	Hứa Thị	Lâm	05/01/1994	TP. Hà Nội	
332	Nguyễn Tùng	Lâm	22/9/1991	TP. Hà Nội	
333	Nguyễn Thanh	Lâm	07/4/1976	Nghệ An	
334	Trần Thị	Lê	25/5/1992	Quảng Ninh	
335	Phạm Phương	Lê	04/12/1993	TP. Hà Nội	
336	Nguyễn Nhật	Lệ	27/8/1997	TP. Hà Nội	
337	Nguyễn Thị	Lên	12/6/1991	Quảng Trị	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
338	Mai Thị	Liên	21/12/1988	Đà Nẵng	Xin chuyển ra dự thi tại TP. Hà Nội

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
339	Bùi Tố	Liên	19/7/1992	Bắc Ninh	
340	Trần Thị Ngọc	Liên	03/07/1981	TP. Hà Nội	
341	Vũ Thị	Liên	19/07/1997	TP. Hà Nội	
342	Nguyễn Hương	Liên	19/8/1996	TP. Hà Nội	
343	Nguyễn Thị Hồng	Liên	10/05/1994	TP. Hà Nội	
344	Vũ Thị Thúy	Liễu	29/11/1988	TP. Hà Nội	
345	Nguyễn Quốc	Lim	01/12/1963	TP. Hà Nội	
346	Hoàng Diệu	Linh	08/12/1996	Hà Tĩnh	
347	Vũ Gia	Linh	30/10/1995	TP. Hà Nội	
348	Bùi Công Duy	Linh	27/03/1996	TP. Hà Nội	
349	Nguyễn Thị Thùy	Linh	24/07/1993	TP. Hà Nội	
350	Nguyễn Thùy	Linh	22/06/1995	TP. Hà Nội	
351	Hoàng Lệ Khánh	Linh	09/6/1997	TP. Hà Nội	
352	Nguyễn Thị Mai	Linh	26/7/1994	TP. Hà Nội	
353	Trần Thị Mỹ	Linh	18/05/1997	TP. Hà Nội	
354	Không Khánh	Linh	06/10/1995	TP. Hà Nội	
355	Đặng Thị Thùy	Linh	09/9/1993	TP. Hà Nội	
356	Bùi Thị Nhất	Linh	12/9/1991	TP. Hà Nội	
357	Hoàng Khánh	Linh	01/12/1997	TP. Hà Nội	
358	Nguyễn Phúc	Linh	06/10/1995	TP. Hà Nội	
359	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	20/7/1997	TP. Hà Nội	
360	Trần Diệu	Linh	20/04/1992	TP. Hà Nội	
361	Nguyễn Khánh	Linh	07/08/1993	TP. Hà Nội	
362	Phan Nhật	Linh	15/02/1996	TP. Hà Nội	
363	Bạch Thị Phương	Linh	21/6/1983	TP. Hà Nội	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
364	Lê Thị Khánh	Linh	28/12/1993	TP. Hà Nội	
365	Lê Thị Mai	Linh	13/8/1995	TP. Hà Nội	
366	Phạm Thị Hà	Linh	25/12/1987	TP. Hà Nội	
367	Kiều Phương	Linh	23/01/1997	TP. Hà Nội	
368	Phạm Thùy	Linh	16/06/1994	TP. Hà Nội	
369	Trần Minh	Loan	03/02/1968	Thừa Thiên Huế	
370	Phạm Thị	Loan	20/5/1997	Nghệ An	
371	Tạ Minh	Loan	24/02/1997	TP. Hà Nội	
372	Nguyễn Thị	Loan	14/12/1973	TP. Hà Nội	
373	Bùi Thị	Loan	15/10/1995	TP. Hà Nội	
374	Hà Ngọc	Long	05/5/1995	TP. Hà Nội	
375	Lưu Ngọc	Long	28/09/1997	TP. Hà Nội	
376	Tô Bảo	Long	05/12/1993	TP. Hà Nội	

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
377	Nguyễn Văn	Long	18/02/1982	TP. Hà Nội	
378	Lại Tuấn	Long	15/05/1990	TP. Hà Nội	
379	Phạm Hoàng	Long	27/01/1971	TP. Hà Nội	
380	Hoàng Đức	Long	03/01/1993	TP. Hà Nội	
381	Đình Hải	Long	30/03/1997	TP. Hà Nội	
382	Cao Phan	Long	31/10/1978	TP. Hà Nội	
383	Phan Thành Vũ	Luân	15/7/1981	TP. Hà Nội	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
384	Nguyễn Thị	Luyến	21/04/1990	TP. Hà Nội	
385	Vũ Minh	Lượng	12/02/1961	TP. Hà Nội	
386	Nguyễn Lan	Ly	30/6/1992	TP. Hà Nội	
387	Nguyễn Hà	Ly	24/01/1992	TP. Hà Nội	
388	Nguyễn Thị Minh	Lý	01/7/1982	TP. Hà Nội	
389	Quách Thị Quỳnh	Mai	28/10/1996	Quảng Ninh	
390	Phùng Thị	Mai	09/11/1996	TP. Hà Nội	
391	Lê Thị Thu	Mai	05/09/1996	TP. Hà Nội	
392	Trần Phương	Mai	29/10/1995	TP. Hà Nội	
393	Trần Thị Như	Mai	29/7/1994	TP. Hà Nội	
394	Nguyễn Thị	Mai	04/03/1997	TP. Hà Nội	
395	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	17/07/1989	TP. Hà Nội	
396	Đình Hoàng	Mai	29/10/1994	Quảng Ninh	
397	Nguyễn Gia	Mạnh	19/06/1996	TP. Hà Nội	
398	Nguyễn Tiến	Mạnh	15/10/1983	TP. Hà Nội	
399	Nguyễn Thị	Mây	08/11/1995	TP. Hà Nội	
400	Tạ Thị	Mây	20/10/1988	TP. Hà Nội	
401	Nguyễn Thị	Mến	12/01/1995	TP. Hà Nội	
402	Vũ Thị Tú	Minh	08/02/1996	Hải Dương	
403	Vũ Trọng	Minh	20/10/1967	Thái Bình	
404	Nghiêm Tiến	Minh	18/6/1975	Bắc Ninh	
405	Lê Thị	Minh	15/6/1997	TP. Hà Nội	
406	Nguyễn Đức	Minh	25/12/1983	TP. Hà Nội	
407	Nguyễn Hải	Minh	02/01/1984	TP. Hà Nội	
408	Đào Ngọc	Minh	11/02/1997	TP. Hà Nội	
409	Trần Nguyệt	Minh	11/06/1977	TP. Hà Nội	
410	Nguyễn Đức	Minh	25/12/1972	TP. Hà Nội	
411	Phan Chính	Minh	24/5/1963	TP. Hà Nội	
412	Trần Trọng	Minh	25/06/1974	TP. Hà Nội	
413	Tạ Bình	Minh	28/04/1995	TP. Hà Nội	
414	Trần Thị Trà	My	31/12/1995	TP. Hà Nội	

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
415	Lê Hoài	My	21/09/1981	TP. Hà Nội	
416	Nguyễn Phú	Mỹ	19/5/1975	Hải Phòng	
417	Nguyễn Thị Việt	Mỹ	18/6/1998	TP. Hà Nội	
418	Đào Việt	Mỹ	09/04/1995	TP. Hà Nội	
419	Lê Hoàng	Nam	24/8/1979	TP. Hà Nội	
420	Trần Hải	Nam	23/02/1997	TP. Hà Nội	
421	Phạm Hồng	Nam	3/02/1991	TP. Hà Nội	
422	Phạm Hoàng Hải	Nam	19/10/1997	TP. Hà Nội	
423	Nguyễn Xuân	Nam	16/11/1989	TP. Hà Nội	
424	Đoàn Hải	Nam	31/07/1991	TP. Hà Nội	
425	Đặng Minh	Nam	08/04/1993	TP. Hà Nội	
426	Nguyễn Văn	Nam	20/01/1991	TP. Hà Nội	
427	Nguyễn Thị Mỹ	Ninh	22/08/1994	TP. Hà Nội	
428	Nguyễn Trọng	Ninh	16/06/1981	TP. Hà Nội	
429	Nguyễn Hằng	Nga	24/07/1994	TP. Hà Nội	
430	Tạ Thị	Nga	08/11/1994	TP. Hà Nội	
431	Đỗ Thị	Nga	24/11/1993	TP. Hà Nội	
432	Đỗ Thu	Nga	18/8/1997	TP. Hà Nội	
433	Nguyễn Thị	Nga	02/12/1989	TP. Hà Nội	
434	Nguyễn Thanh	Nga	23/10/1985	TP. Hà Nội	
435	Nguyễn Thị	Nga	15/3/1994	TP. Hà Nội	
436	Trịnh Thị	Ngân	16/10/1996	Bắc Giang	
437	Nguyễn Thị Bích	Ngân	21/01/1983	TP. Hà Nội	
438	Nguyễn Diệu	Ngân	11/08/1989	TP. Hà Nội	
439	Lê Thị Kiều	Ngân	15/12/1996	TP. Hà Nội	
440	Nguyễn Thị	Ngân	25/09/1995	TP. Hà Nội	
441	Bùi Thị Thúy	Ngân	30/5/1994	TP. Hà Nội	
442	Vương Thị	Nghi	11/7/1995	TP. Hà Nội	
443	Hà Duy	Nghĩa	27/10/1989	Quảng Ninh	
444	Lê Quốc	Nghĩa	21/8/1996	TP. Hà Nội	
445	Nguyễn Văn	Nghĩa	30/5/1986	TP. Hà Nội	
446	Nguyễn Trung	Nghĩa	22/12/1995	TP. Hà Nội	
447	Vũ Văn	Nghĩa	06/12/1979	TP. Hà Nội	
448	Hoàng Nhã	Ngọc	28/11/1989	Thừa Thiên Huế	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
449	Lê Hồng	Ngọc	22/6/1997	Nghệ An	
450	Hoàng Kim	Ngọc	16/7/1994	Vĩnh Phúc	
451	Phạm Văn	Ngọc	26/10/1995	TP. Hà Nội	
452	Nguyễn Ánh	Ngọc	16/08/1989	TP. Hà Nội	

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
453	Văn Nguyên	Ngọc	31/07/1997	TP. Hà Nội	
454	Trần Minh	Ngọc	10/06/1994	TP. Hà Nội	
455	Trương Tuấn	Ngọc	21/01/1996	TP. Hà Nội	
456	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	18/9/1989	TP. Hà Nội	
457	Bùi Thị Hồng	Ngọc	13/06/1994	TP. Hà Nội	
458	Nguyễn Thạch	Ngọc	30/08/1986	TP. Hà Nội	
459	Trần Linh	Ngọc	04/06/1994	TP. Hà Nội	
460	Nguyễn Văn	Ngọc	12/6/1993	TP. Hà Nội	
461	Trần Xuân	Ngọc	04/09/1967	TP. Hà Nội	
462	Nguyễn Văn	Ngọc	05/10/1954	TP. Hà Nội	
463	Bùi Bảo	Ngọc	18/12/1990	TP. Hà Nội	
464	Hoàng Thị	Nguyệt	13/8/1997	Thanh Hóa	
465	Hà Thị Phương	Nhài	31/8/1990	Quảng Ninh	
466	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	03/5/1980	TP. Hà Nội	
467	Trần Hữu	Nhân	18/10/1982	TP. Hà Nội	
468	Chu Thiên	Nhất	06/9/1982	Thái Bình	
469	Hoàng Văn	Nhất	23/5/1996	TP. Hà Nội	
470	Nguyễn Văn	Nhật	10/07/1996	TP. Hà Nội	
471	Đặng Thị Hương	Nhi	28/09/1996	TP. Hà Nội	
472	Bùi Thị	Nhung	25/12/1984	Thanh Hóa	
473	Thân Thị	Nhung	10/08/1992	TP. Hà Nội	
474	Phạm Thị Hồng	Nhung	03/08/1985	TP. Hà Nội	
475	Nông Thị	Nhung	12/02/1992	TP. Hà Nội	
476	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	09/10/1996	TP. Hà Nội	
477	Lương Thị Hồng	Nhung	10/09/1997	TP. Hà Nội	
478	Lã Thị Hồng	Nhung	02/12/1995	TP. Hà Nội	
479	Trịnh Thị Hồng	Nhung	20/3/1990	TP. Hà Nội	
480	Ninh Thị Hồng	Nhung	28/10/1995	TP. Hà Nội	
481	Vũ Thị	Oanh	07/01/1987	Thái Bình	
482	Nguyễn Thị Tố	Oanh	17/5/1996	Nghệ An	
483	Hoàng Thị	Oanh	06/10/1986	TP. Hà Nội	
484	Vũ Thị Kim	Oanh	20/11/1996	TP. Hà Nội	
485	Phạm Kim	Oanh	12/07/1996	TP. Hà Nội	
486	Phạm Võ Văn	Pháp	09/06/1988	TP. Hà Nội	
487	Phan Văn	Pháp	02/9/1991	Nghệ An	
488	Trần Đại	Phong	29/11/1996	TP. Hà Nội	
489	Đỗ Hữu	Phong	02/10/1981	TP. Hà Nội	
490	Nguyễn Đại	Phong	07/5/1992	TP. Hà Nội	
491	Lê Thị	Phúc	16/3/1982	TP. Hà Nội	

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
492	Nguyễn Minh	Phúc	25/08/1995	TP. Hà Nội	
493	Nghiêm Tiến	Phương	08/5/1980	Bắc Ninh	
494	Nguyễn Như	Phương	25/01/1995	TP. Hà Nội	
495	Trần Hiền	Phương	18/09/1997	TP. Hà Nội	
496	Trần Thị Quế	Phương	26/7/1983	TP. Hà Nội	
497	Đỗ Thị	Phương	07/6/1989	TP. Hà Nội	
498	Đỗ Nữ Hà	Phương	16/6/1996	TP. Hà Nội	
499	Hoàng Anh	Phương	17/01/1976	TP. Hà Nội	
500	Trịnh Thị	Phương	30/03/1994	TP. Hà Nội	
501	Ngô Thị	Phương	12/03/1994	TP. Hà Nội	
502	Nguyễn Thị	Phương	23/11/1993	TP. Hà Nội	
503	Len Thị	Phương	27/03/1994	TP. Hà Nội	
504	Lê Thị	Phương	12/4/1996	Nghệ An	
505	Ninh Thị	Phượng	02/9/1991	Hải Dương	
506	Nguyễn Thị Bích	Phượng	04/4/1989	TP. Hà Nội	
507	Nguyễn Thị	Phượng	05/02/1995	TP. Hà Nội	
508	Nguyễn Thị	Phượng	02/08/1992	TP. Hà Nội	
509	Trần Thị Kim	Phượng	12/07/1994	TP. Hà Nội	
510	Phạm Đình	Quang	13/9/1994	Vĩnh Phúc	
511	Đặng Minh	Quang	02/9/1990	TP. Hà Nội	
512	Lê Văn	Quang	04/02/1983	TP. Hà Nội	
513	Lê Hồng	Quân	18/05/1990	TP. Hà Nội	
514	Hoàng Đình	Quỹ	23/10/1982	TP. Hà Nội	
515	Bùi Hữu	Quý	25/02/1985	TP. Hà Nội	
516	Nguyễn Xuân	Quý	14/3/1972	TP. Hà Nội	
517	Lê Thanh	Quý	22/02/1992	TP. Hà Nội	
518	Nguyễn Thị Diệu	Quyên	27/01/1995	TP. Hà Nội	
519	Nguyễn Thị Lệ	Quyên	10/06/1993	TP. Hà Nội	
520	Chu Quang	Quyên	09/02/1997	TP. Hà Nội	
521	Nguyễn Văn	Quyết	31/01/1995	Bắc Giang	
522	Hà Văn	Quỳnh	04/09/1986	TP. Hà Nội	
523	Vũ Đặng Đan	Quỳnh	26/07/1996	TP. Hà Nội	
524	Ngô Thị	Quỳnh	04/10/1997	TP. Hà Nội	
525	Lê Bá Thái	Quỳnh	26/6/1997	TP. Hà Nội	
526	Trần Như	Quỳnh	18/08/1996	TP. Hà Nội	
527	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	24/07/1994	TP. Hà Nội	
528	Chu Thị Châu	Sa	09/03/1996	TP. Hà Nội	
529	Vi Công	Sang	28/03/1996	TP. Hà Nội	
530	Lại Cao	Sinh	09/10/1979	TP. Hà Nội	

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
531	Nguyễn Đình	Sơn	26/10/1977	Nghệ An	
532	Giàng Đình	Sơn	16/12/1994	TP. Hà Nội	
533	Nguyễn Xuân	Sơn	05/3/1961	TP. Hà Nội	
534	Thiều Ngọc	Sơn	08/11/1996	TP. Hà Nội	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
535	Nguyễn Việt Hoàng	Sơn	22/06/1996	TP. Hà Nội	
536	Võ Duy Kiên	Sơn	11/5/1993	TP. Hà Nội	
537	Nguyễn Hữu	Sơn	20/10/1976	Nghệ An	
538	Trần Lâm	Sung	15/3/1994	TP. Hà Nội	
539	Trần Văn	Sử	01/05/1996	TP. Hà Nội	
540	Hà Nguyên	Sự	05/08/1996	TP. Hà Nội	
541	Nguyễn Thế	Tài	07/7/1988	TP. Hà Nội	
542	Đỗ Văn	Tài	02/6/1987	TP. Hà Nội	
543	Đỗ Đức	Tài	31/12/1995	TP. Hà Nội	
544	Lê Văn	Tạo	15/01/1977	Nghệ An	
545	Nguyễn Hương Thảo	Tâm	22/9/1989	TP. Hà Nội	
546	Trịnh Quang	Tâm	02/1/1983	TP. Hà Nội	
547	Nguyễn Thị	Tâm	01/02/1996	TP. Hà Nội	
548	Lê Thị Thanh	Tâm	21/10/1995	TP. Hà Nội	
549	Hồ Đắc Minh	Tân	14/3/1975	Thừa Thiên Huế	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
550	Phạm Minh	Tân	27/10/1980	TP. Hà Nội	
551	Nguyễn Ngọc	Tân	31/12/1993	TP. Hà Nội	
552	Nguyễn Văn	Tấn	28/10/1967	Hải Phòng	
553	Võ Thị Phương	Tây	30/7/1995	Hà Tĩnh	
554	Nguyễn Gia	Tiến	13/11/1995	Hà Tĩnh	
555	Phạm Minh	Tiến	06/01/1997	TP. Hà Nội	
556	Nguyễn Đức	Tiến	22/02/1997	TP. Hà Nội	
557	Lê Văn	Tiến	08/03/1995	TP. Hà Nội	
558	Vũ Xuân	Tiến	25/05/1977	TP. Hà Nội	
559	Đoàn Văn	Tiếp	06/06/1996	Vĩnh Phúc	
560	Trung Việt	Tiếp	29/8/1977	TP. Hà Nội	
561	Lê Khánh	Toàn	07/5/1975	Nghệ An	
562	Ngụy Song	Toàn	18/05/1984	TP. Hà Nội	
563	Đình Khánh	Toàn	11/04/1997	TP. Hà Nội	
564	Nguyễn Văn	Toàn	01/06/1984	TP. Hà Nội	
565	Phạm Ngọc	Toàn	02/01/1994	TP. Hà Nội	
566	Bùi Đắc	Tòng	26/4/1964	TP. Hà Nội	
567	Lê Văn	Tới	02/06/1991	TP. Hà Nội	
568	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	22/05/1996	TP. Hà Nội	

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
569	Nguyễn Thị Thanh	Tú	14/09/1996	TP. Hà Nội	
570	Đoàn Minh	Tú	26/05/1994	TP. Hà Nội	
571	Nguyễn Đức	Tuấn	25/5/1990	Vĩnh Phúc	
572	Hoàng Anh	Tuấn	24/7/1996	Quảng Trị	
573	Phạm Quốc	Tuấn	21/5/1972	Hung Yên	
574	Nguyễn Thanh	Tuấn	22/12/1981	TP. Hà Nội	
575	Phan Minh	Tuấn	10/08/1977	TP. Hà Nội	
576	Hà Quốc	Tuấn	15/06/1963	TP. Hà Nội	
577	Nguyễn Minh	Tuấn	130/05/1984	TP. Hà Nội	
578	Phạm Thanh	Tuấn	26/10/1997	TP. Hà Nội	
579	Phan Anh	Tuấn	03/01/1974	TP. Hà Nội	
580	Đào Văn	Tuấn	22/02/1981	TP. Hà Nội	
581	Dương Mạnh	Tuấn	29/7/1971	TP. Hà Nội	
582	Vũ Hữu	Tuấn	20/01/1982	TP. Hà Nội	
583	Nguyễn Anh	Tuấn	09/06/1998	TP. Hà Nội	
584	Đình Văn	Tuệ	05/8/1990	TP. Hà Nội	
585	Chu Khánh	Tùng	02/9/1977	Nghệ An	
586	Phạm Như	Tùng	01/4/1994	Nghệ An	
587	Trần Thanh	Tùng	22/10/1996	Quảng Ninh	
588	Nguyễn Huy	Tùng	11/09/1978	TP. Hà Nội	
589	Đoàn Văn	Tùng	01/11/1978	TP. Hà Nội	
590	Trần Thanh	Tùng	19/5/1994	TP. Hà Nội	
591	Trần Ngọc	Tuyên	08/9/1963	Điện Biên	
592	Đình Văn	Tuyên	12/08/1989	TP. Hà Nội	
593	Trịnh Thị Kim	Tuyên	17/03/1996	TP. Hà Nội	
594	Vũ Thị	Tuyên	28/12/1991	TP. Hà Nội	
595	Ngô Thị	Tuyên	03/02/1988	TP. Hà Nội	
596	Nguyễn Thị	Tuyết	06/10/1997	TP. Hà Nội	
597	Lê Ánh	Tuyết	28/06/1996	TP. Hà Nội	
598	Lưu Văn	Tý	29/07/1994	TP. Hà Nội	
599	Nguyễn Thị	Thái	12/06/1988	TP. Hà Nội	
600	Lê Thị	Thanh	20/07/1991	TP. Hà Nội	
601	Nguyễn Thị	Thanh	04/4/1995	TP. Hà Nội	
602	Nguyễn Thị Phương	Thanh	02/04/1993	TP. Hà Nội	
603	Trương Trung	Thành	23/10/1982	Hung Yên	
604	Hoàng Xuân	Thành	10/3/1957	Quảng Ninh	
605	Nguyễn Văn	Thành	02/11/1988	TP. Hà Nội	
606	Trịnh Văn	Thành	14/11/1994	TP. Hà Nội	
607	Lương Văn	Thành	08/8/1983	TP. Hà Nội	

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
608	Nguyễn Tiến	Thành	19/05/1991	TP. Hà Nội	
609	Nguyễn Tiến	Thành	03/08/1995	TP. Hà Nội	
610	Nguyễn Văn	Thành	28/06/1991	TP. Hà Nội	
611	Nguyễn Thị	Thao	09/9/1997	TP. Hà Nội	
612	Cao Thị Thu	Thảo	26/10/1996	TP. Hà Nội	
613	Hoàng Minh	Thảo	18/8/1994	TP. Hà Nội	
614	Nguyễn Thị Phương	Thảo	03/10/1985	TP. Hà Nội	
615	Nguyễn Thu	Thảo	05/12/1996	TP. Hà Nội	
616	Phạm Thị	Thảo	05/09/1995	TP. Hà Nội	
617	Lê Phương	Thảo	02/07/1994	TP. Hà Nội	
618	Nguyễn Thu	Thảo	16/5/1996	TP. Hà Nội	
619	Võ Phương	Thảo	13/4/1997	TP. Hà Nội	
620	Nguyễn Phương	Thảo	03/8/1995	TP. Hà Nội	
621	Trần Thạch	Thảo	09/6/1997	TP. Hà Nội	
622	Nguyễn Thị Phương	Thảo	05/10/1996	TP. Hà Nội	
623	Nguyễn Thu	Thảo	22/7/1992	TP. Hà Nội	
624	Nguyễn Thị Thu	Thảo	14/03/1992	TP. Hà Nội	
625	Hà Thị	Thảo	18/03/1995	TP. Hà Nội	
626	Tạ Văn	Thảo	15/08/1973	TP. Hà Nội	
627	Trần Văn	Thảo	16/8/1994	TP. Hà Nội	
628	Nguyễn Thị	Thắm	29/09/1997	TP. Hà Nội	
629	Đỗ Văn	Thắng	11/01/1987	TP. Hà Nội	
630	Tổng Văn	Thắng	22/10/1987	Thanh Hóa	
631	Phạm Đình	Thắng	30/10/1958	Nghệ An	
632	Trần Mạnh	Thắng	16/6/1996	Quảng Ninh	
633	Bùi Quang	Thắng	07/02/1974	TP. Hà Nội	
634	Đỗ Mạnh	Thắng	30/06/1978	TP. Hà Nội	
635	Nguyễn Hữu	Thắng	06/01/1978	TP. Hà Nội	
636	Bùi Hữu	Thắng	02/09/1995	TP. Hà Nội	
637	Nguyễn Văn	Thắng	24/09/1981	TP. Hà Nội	
638	Đặng Quốc	Thắng	29/2/1976	TP. Hà Nội	
639	Nguyễn Chiến	Thắng	30/01/1959	TP. Hà Nội	
640	Phan Duy	Thắng	28/08/1993	TP. Hà Nội	
641	Nguyễn Quang	Thế	15/11/1993	TP. Hà Nội	
642	Lương Đình	Thiện	20/04/1995	TP. Hà Nội	
643	Nguyễn Văn	Thịnh	04/06/1984	TP. Hà Nội	
644	Nguyễn Trường	Thọ	14/10/1990	TP. Hà Nội	
645	Lê Thị	Thoa	10/5/1992	Thanh Hóa	

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
646	Lê Thị	Thoa	03/9/1997	Thanh Hóa	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
647	Nguyễn Thị	Thoa	05/06/1995	TP. Hà Nội	
648	Nguyễn Xuân	Thom	11/6/1996	Hải Phòng	
649	Hoàng Hữu	Thông	24/12/1993	TP. Hà Nội	
650	Ngô Huy	Thông	04/02/1976	TP. Hà Nội	
651	Nguyễn Đăng	Thơ	28/9/1989	Thừa Thiên Huế	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
652	Nguyễn Thị Quỳnh	Thơ	04/9/1995	TP. Hà Nội	
653	Phạm Thị Hồng	Thơ	18/3/1995	TP. Hà Nội	
654	Ma Thị	Thom	02/09/1993	TP. Hà Nội	
655	Nguyễn Hồng	Thom	02/09/1996	TP. Hà Nội	
656	Nguyễn Thị	Thu	01/06/1997	TP. Hà Nội	
657	Trần Thị	Thu	02/06/1986	TP. Hà Nội	
658	Nguyễn Thị	Thu	01/2/1979	TP. Hà Nội	
659	Lê Thị Hoài	Thu	18/8/1995	TP. Hà Nội	
660	Nguyễn Thị	Thu	03/08/1993	TP. Hà Nội	
661	Vũ Đức	Thuận	10/02/1995	TP. Hà Nội	
662	Nguyễn Minh	Thúy	26/9/1997	TP. Hà Nội	
663	Hà Văn	Thúy	24/5/1989	Nghệ An	
664	Nguyễn Thị Thu	Thúy	19/10/1990	Quảng Ninh	
665	Nguyễn Thị Bích	Thúy	10/8/1964	Nghệ An	
666	Đoàn Thị Thu	Thúy	14/11/1995	TP. Hà Nội	
667	Lương Bích	Thúy	07/10/1989	TP. Hà Nội	
668	Nguyễn Thị Thu	Thúy	09/07/1974	TP. Hà Nội	
669	Nguyễn Thị	Thúy	16/02/1994	TP. Hà Nội	
670	Đỗ Thị	Thúy	16/4/1996	TP. Hà Nội	
671	Mai Thu	Thúy	08/10/1995	TP. Hà Nội	
672	Đông Văn	Thức	05/5/1977	TP. Hà Nội	
673	Vũ Đình	Thức	02/09/1978	TP. Hà Nội	
674	Vũ Quý	Thương	10/01/1977	Thái Bình	
675	Nguyễn Thị	Thương	04/7/1993	TP. Hà Nội	
676	Vũ Phương	Trà	19/9/1995	TP. Hà Nội	
677	Nguyễn Thị Hương	Trà	01/01/1979	TP. Hà Nội	
678	Lê Thị Như	Trang	10/4/1994	Nghệ An	
679	Nguyễn Minh	Trang	02/5/1996	Quảng Ninh	
680	Lê Thu	Trang	08/05/1995	Vĩnh Phúc	
681	Trần Thị	Trang	17/12/1997	TP. Hà Nội	
682	Lục Thị	Trang	18/09/1996	TP. Hà Nội	
683	Phí Thị	Trang	12/06/1993	TP. Hà Nội	

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
684	Trần Huyền	Trang	08/11/1990	TP. Hà Nội	
685	Vũ Thùy	Trang	27/10/1997	TP. Hà Nội	
686	Trần Thị Minh	Trang	04/11/1995	TP. Hà Nội	
687	Nguyễn Thị	Trang	01/06/1984	TP. Hà Nội	
688	Nguyễn Thị	Trang	22/02/1993	TP. Hà Nội	
689	Phan Thị	Trang	9/1/1994	TP. Hà Nội	
690	Trần Thùy	Trang	11/09/1997	TP. Hà Nội	
691	Nguyễn Thị Thu	Trang	08/3/1995	TP. Hà Nội	
692	Hoàng Thị Quỳnh	Trang	15/10/1997	TP. Hà Nội	
693	Phạm Hồng	Trang	20/10/1997	TP. Hà Nội	
694	Đỗ Thu	Trang	30/08/1996	TP. Hà Nội	
695	Nguyễn Thị Huyền	Trang	25/9/1995	TP. Hà Nội	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
696	Đình Quỳnh	Trang	11/09/1996	TP. Hà Nội	
697	Nguyễn Bảo	Trâm	12/9/1993	TP. Hà Nội	
698	Lê Thị	Trâm	19/7/1992	TP. Hà Nội	
699	Phạm Thị Ngọc	Trâm	02/09/1997	TP. Hà Nội	
700	Trần Thị Tuyết	Trinh	05/01/1981	TP. Hà Nội	
701	Nguyễn Văn	Trọng	15/08/1980	TP. Hà Nội	
702	Phan Quốc	Trung	13/02/1995	Thừa Thiên Huế	
703	Nguyễn Ngọc	Trung	24/10/1992	TP. Hà Nội	
704	Nguyễn Kiên	Trung	01/10/1987	TP. Hà Nội	
705	Đình Văn	Trường	17/07/1993	TP. Hà Nội	
706	Ngô Quốc	Trường	20/12/1982	Hải Phòng	
707	Nguyễn Thu	Uyên	01/10/1996	TP. Hà Nội	
708	Hoàng Thị Lê	Vân	20/06/1989	TP. Hà Nội	
709	Đoàn Thị	Vân	03/02/1984	TP. Hà Nội	
710	Đào Ánh	Vân	10/3/1990	TP. Hà Nội	
711	Bùi Thị	Vân	14/07/1992	TP. Hà Nội	
712	Nguyễn Thị	Vân	01/06/1993	TP. Hà Nội	
713	Trương Thị	Vân	05/07/1987	TP. Hà Nội	
714	Nguyễn Thúy	Vi	07/09/1992	TP. Hà Nội	
715	Lữ Minh	Việt	30/08/1984	TP. Hà Nội	
716	Trần Anh	Việt	16/03/1978	TP. Hà Nội	
717	Nguyễn Hữu	Việt	13/7/1994	TP. Hà Nội	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
718	Đông Thị	Vinh	20/6/1993	Hà Tĩnh	
719	Nguyễn Thị	Vinh	04/12/1995	TP. Hà Nội	
720	Hoàng Ngọc	Vinh	27/2/1981	TP. Hà Nội	
721	Dương Thế	Vũ	01/05/1995	TP. Hà Nội	

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
722	Lê Thị Hồng	Xoan	27/05/1997	TP. Hà Nội	
723	Nguyễn Thị	Xuân	05/04/1996	TP. Hà Nội	
724	Bùi Thị	Xuân	18/02/1996	TP. Hà Nội	
725	Tô Thị	Xuyên	12/03/1988	TP. Hà Nội	
726	Nguyễn Thị	Xuyên	04/03/1996	TP. Hà Nội	
727	Trần Thị Kim	Xuyên	08/02/1996	TP. Hà Nội	
728	Nguyễn Thị	Ý	18/01/1993	Nghệ An	
729	Uông Thị Như	Ý	10/11/1996	TP. Hà Nội	
730	Nguyễn Thị	Yên	04/01/1992	TP. Hà Nội	
731	Trần Thu	Yên	25/11/1995	TP. Hà Nội	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
732	Trần Thị Hồng	Yên	29/7/1996	Nghệ An	
733	Hứa Hải	Yên	11/02/1993	Quảng Ninh	
734	Nguyễn Thị	Yên	10/01/1997	Nghệ An	
735	Nguyễn Thị	Yên	20/7/1992	TP. Hà Nội	
736	Phạm Hải	Yên	16/12/1994	TP. Hà Nội	
737	Lê Thị Hải	Yên	15/10/1995	TP. Hà Nội	
738	Nguyễn Thị	Yên	16/5/1994	TP. Hà Nội	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
739	Phạm Hải	Yên	22/08/1993	TP. Hà Nội	

**Ghi chú:** Khi cần đính chính thông tin cá nhân, thí sinh vui lòng liên hệ Ban Thư ký khu vực phía Bắc theo số điện thoại 0243.776.5685 hoặc email: [nga.ct@liendoanluatsu.org.vn](mailto:nga.ct@liendoanluatsu.org.vn) (Ls Cao Thị Nga)

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM  
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA  
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ  
ĐỢT 1 NĂM 2023

Phụ lục 2

**ĐANH SÁCH NGƯỜI TẬP SỰ KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ  
KỶ KIỂM TRA KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ ĐỢT 1/2023  
KHU VỰC PHÍA BẮC**

(Ban hành kèm theo Thông báo số 08 /TB-H ĐKT ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng kiểm tra)

TT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	LÝ DO
1	Nguyễn Xuân	Bách	19/01/1995	Hà Nội	Hồ sơ đăng ký tập sự không đáp ứng yêu cầu của Thông tư số 10/2021/TT-BTP ngày 10/12/2021 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn tập sự hành nghề luật sư và thông báo của Hội đồng kiểm tra (Báo cáo quá trình tập sự chưa có các nội dung theo Phụ lục 2 theo Thông báo của Hội đồng kiểm tra)
2	Lưu Tiến	Dũng	04/09/1993	TP. Hà Nội	Hồ sơ đăng ký tập sự không đáp ứng yêu cầu của Thông tư số 10/2021/TT-BTP ngày 10/12/2021 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn tập sự hành nghề luật sư và thông báo của Hội đồng kiểm tra (Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội đang xem xét đơn khiếu nại đối với Người tập sự Lưu Tiến Dũng và chưa có đánh giá về người tập sự theo quy định của Thông tư số 10/2021/TT-BTP ngày 10/12/2021 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn tập sự hành nghề luật sư)
3	Nguyễn Thị	Hung	26/11/1976	TP. Hà Nội	Người tập sự chưa hoàn thành thời gian tập sự hành nghề luật sư theo quy định của pháp luật (không đủ điều kiện được giảm thời gian tập sự hành nghề luật sư theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Luật Luật sư)
4	Đỗ Đức	Phong	21/9/1991	TP. Hà Nội	Hồ sơ đăng ký tập sự không đáp ứng yêu cầu của Thông tư số 10/2021/TT-BTP ngày 10/12/2021 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn tập sự hành nghề luật sư và thông báo của Hội đồng kiểm tra (Báo cáo thiếu nội dung về tóm tắt nội dung vụ việc, địa điểm, hướng tư vấn/bào chữa/bảo vệ cho khách hàng trên cơ sở tình tiết nội dung vụ việc và các quy định pháp luật liên quan)